Thứ Ba, Ngày 1 Tháng 4 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhà Vin cân thị trường

▶ Thị trường có phiên giao dịch tăng điểm nhờ sự nâng đỡ từ các cổ phiếu nhóm Vingroup. Thanh khoản sụt giảm và nước ngoài nối tiếp đà bán ròng, tuy giá trị bán ròng có giảm so với phiên hôm qua.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 10.47 điểm (+0.8%), đạt 1,317.33 điểm; HNX-Index tăng 1.35 điểm (+0.58%), đạt 236.42 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 16.75 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 733.25 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 439 tỷ đồng trên HOSE, tập trung chủ yếu ở SSI, MSN và FRT.

▶ VHM (+3.31%), VIC (+2.93%), VCB (+0.78%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Ở chiều ngược lại, GVR (-1.70%), FRT (-6.67%), MSN (-0.90%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Dịch vụ chuyên biệt và thương mại, Bất động sản là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: MVN, VEF, VIC.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật**: VN-Index có phiên hồi phục sau khi kiểm định thành công vùng hỗ trợ 1,300. Thị trường giằng co trong phần lớn thời gian giao dịch và tăng mạnh về cuối phiên. Thanh khoản giao dịch giảm mạnh, điều này cho thấy phiên hồi phục xuất hiện khi lực bán thấp và thị trường có dòng tiền nâng đỡ. Hiện tại, mốc 1300 đóng vai trò là mốc hỗ trợ quan trọng cho chỉ số. Để thị trường tiếp tục duy trì hồi phục, cần có sự gia tăng trở lại của dòng tiền trong các phiên tới.

Trong kịch bản tiêu cực (ít có khả năng xảy ra), lực chốt lời mạnh mẽ và phá vỡ vùng hỗ trợ quan trọng 1,300 điểm. Chúng tôi đánh giá vùng hỗ trợ này có vai trò then chốt đối với sự tiếp diễn của xu hướng tăng, do ngưỡng hỗ trợ thể hiện trên cả đồ thị ngày (Daily chart), đồ thị tuần (Weekly chart). Một nhịp giảm giá quyết liệt có thể tác động tiêu cực đến tâm lý thị trường.

Chiến lược: Thị trường đã cho thấy tín hiệu tích cực, phá vỡ kênh giao dịch sideway. VN-Index nhiều khả năng sẽ duy trì xu hướng tăng điểm để tiến về 1,350 điểm. Nhà đầu tư có thể gia tăng vị thế tại các phiên giảm điểm với thanh khoản trung bình và spread nhỏ. Ở trường hợp tiêu cực, đánh mất 1,280 - 1,300 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro danh mục.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,317	0.8	0.9	2.8	14.4	1.7	5,461,643
VN30 Index	1,377	1.0	1.5	6.5	11.1	1.6	3,842,135
VN Midcap	1,939	0.4	-2.8	0.2	17.8	1.5	998,959
VN Smallcap	1,454	0.2	-4.5	-4.6	18.1	1.0	274,395
HNX Index	236	0.6	-1.2	-2.7	22.1	1.2	324,291
UpCom	98	0.4	-1.1	7.8	13.4	1.8	1,490,843

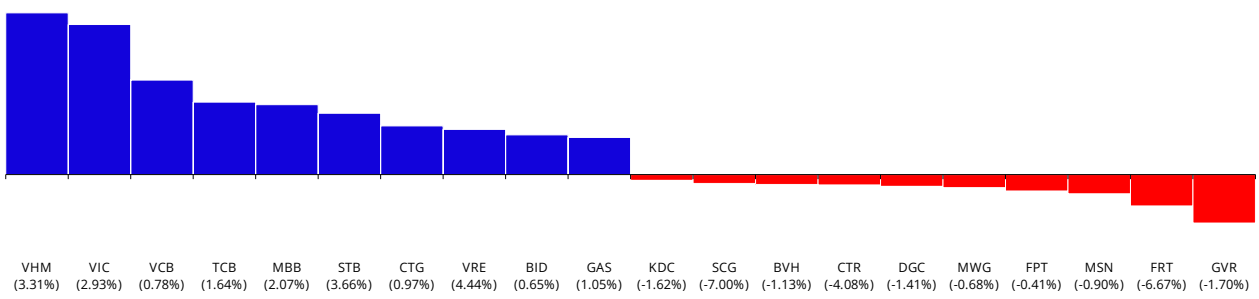
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.6	-3.5	-6.6	1.1	25.1	3.2	121,516
Bảo hiểm	-0.7	-5.6	2.1	19.3	15.9	1.6	52,226
Bất động sản	2.2	17.3	21.0	4.2	16.4	1.3	827,966
CNTT	-0.3	-13.7	-19.8	19.0	22.9	4.8	194,503
Dầu khí	1.7	-8.0	3.3	-5.9	22.0	2.4	63,545
Dịch vụ tài chính	0.6	1.2	8.4	-5.3	19.8	1.5	209,197
Tiện ích	0.6	-0.4	0.4	-9.1	20.0	1.9	290,611
Du lịch và Giải trí	1.0	1.8	-2.5	27.2	12.8	9.7	126,756
Hàng & DV CN	0.5	-1.0	2.9	1.1	13.5	1.6	149,950
Hàng CN & Gia dụng	0.0	-8.2	-10.3	-9.3	12.9	1.7	55,483
Hóa chất	-1.2	-6.0	-0.6	-9.3	21.2	2.0	230,059
Ngân hàng	0.9	1.6	6.4	8.5	9.3	1.6	2,256,667
Ô tô và phụ tùng	-0.4	0.2	2.5	-9.6	19.0	1.2	14,960
Tài nguyên Cơ bản	0.9	-3.9	-1.1	-5.7	16.6	1.4	219,404
Th.phẩm & Đồ uống	0.2	-1.8	-2.9	-4.2	19.3	2.4	421,865
Truyền thông	0.9	-9.1	4.7	63.8	19.8	1.6	3,081
Xây dựng và Vật liệu	0.3	-2.8	4.8	-4.1	23.7	1.5	133,756
Y tế	-0.2	-3.4	-4.8	3.8	17.8	2.1	38,550

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	-0.1	-0.1	-3.2	-4.0	-4.0	-0.8
USD/JPY	150	-0.3	-0.2	0.0	-4.9	-4.9	-1.4
USD/CNY	7	0.2	0.2	-0.2	-0.4	-0.4	0.5
KRW/USD	1,472	-0.1	0.6	0.8	0.0	0.0	9.1
EUR/USD	1	-0.1	-0.3	-3.1	-4.3	-4.4	-0.8
USD/VND	25,638	0.2	0.0	0.2	0.6	0.6	3.4
Dầu Thô	71	-0.3	3.3	2.2	-0.6	-0.6	-14.9
Xăng	237	3.5	7.3	20.3	18.4	18.4	-12.5
Khí đốt	4	-0.5	6.7	6.9	12.8	12.8	123.0
Than	103	-0.5	6.3	0.9	-17.8	-17.8	-20.2
Vàng	3,132	0.3	3.7	8.3	19.3	19.3	39.1
Thép cuộn	3,370	-0.1	-0.8	-1.4	-2.9	-2.9	-8.5

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. SSB – Ngân hàng: Năm 2025, SeABank dự kiến phát hành 20 triệu cổ phần ESOP để tăng vốn điều lệ thêm 200 tỷ đồng, từ 28,450 tỷ đồng lên 28,650 tỷ đồng.

2. HDB – Ngân hàng: HDBank vừa có báo cáo về kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 1. Theo đó, ngân hàng đã phát hành xong 50 triệu trái phiếu với mệnh giá 100,000 đồng/trái phiếu, tương ứng giá trị 5,000 tỷ đồng.

3. DLG – Dịch vụ: Kết thúc năm 2024 doanh thu hợp nhất của DLG ghi nhận đạt 1,058 tỷ đồng, giảm khoảng 5.7% so với cùng kỳ; tuy nhiên, lợi nhuận đạt hơn 261 tỷ đồng tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2023.

4. GMD – Vận tải: Nhóm quỹ KIM Việt Nam vừa bán ra 200,000 cổ phiếu GMD, qua đó giảm sở hữu vốn tại Gemadept xuống còn 4.98%.

5. VIC – Bất động sản: Ngoài các doanh nghiệp Nhà nước, Vingroup còn vượt qua một loạt tên tuổi tư nhân như Hoà Phát, FPT, VPBank, Techcombank,… để trở lại top 3 vốn hóa lớn nhất sàn chứng khoán Việt Nam.

6. VCI – Chứng khoán: Chiều ngày 01/04/2025, CTCP Chứng khoán Vietcap tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025. Công ty đề kế hoạch năm 2025 dựa trên kịch bản VN-Index dao động quanh 1,400, mục tiêu LNTT 1,420 tỷ đồng (+30% y/y).

7. KBC – Bất động sản: KBC công bố BCTC kiểm toán năm 2024, ghi nhận LNST hợp nhất giảm 37 tỷ đồng so với báo cáo tự lập. Nguyên nhân chính đến từ việc lợi nhuận các công ty liên kết giảm.

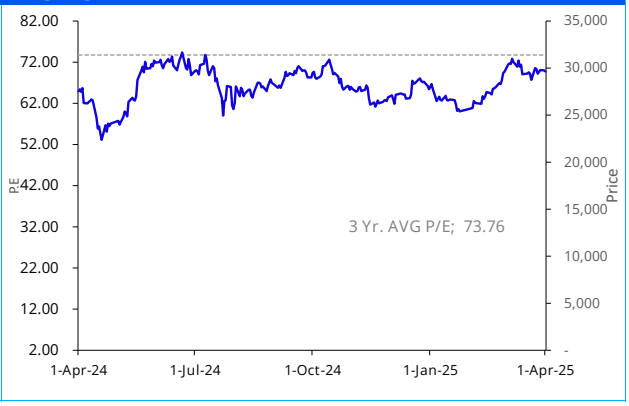
8. HVN – Hàng không: Sau quá trình kiểm toán, lãi ròng năm 2024 của hãng hàng không quốc gia tăng thêm 690 tỷ đồng, chủ yếu nằm ở việc điều chỉnh chi phí tài chính.

9. MSB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam trình ĐHĐCĐ 2025 kế hoạch kinh doanh, mục tiêu LNTT 8,000 tỷ đồng (+16% y/y), chia cổ tức, tăng vốn điều lệ, thoái vốn TNEX Finance và mua công ty chứng khoán.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam - DBC

DBC – Thực phẩm: HĐQT Dabaco dự trình cổ đông kế hoạch kinh doanh năm 2025 với mục tiêu doanh thu đạt 28,759 tỷ và lợi nhuận sau thuế 1,007 tỷ đồng, tăng 18.5% và 30.9% so với thực hiện 2024.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/31/2025	4/1/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	47.6	756	1,105	749	
2	Bán lẻ	16.3	584	486	418	
3	Công nghệ Thông tin	15.3	716	970	841	
4	Hóa chất	2.8	1,298	774	753	
5	Thực phẩm và đồ uống	0.7	1,523	1,203	1,195	
6	Bất động sản	-7.7	3,779	2,627	2,847	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-11.1	253	186	210	
8	Du lịch và Giải trí	-13.7	147	120	140	
9	Ô tô và phụ tùng	-14.6	109	87	102	
10	Ngân hàng	-14.6	3,803	2,815	3,297	
11	Y tế	-17.8	56	43	52	
12	Bảo hiểm	-19.9	44	27	34	
13	Dịch vụ tài chính	-24.1	2,176	1,815	2,390	
14	Dầu khí	-27.2	310	175	240	
15	Tài nguyên Cơ bản	-27.8	957	639	885	
16	Xây dựng và Vật liệu	-28.3	1,073	548	765	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-41.0	172	119	202	

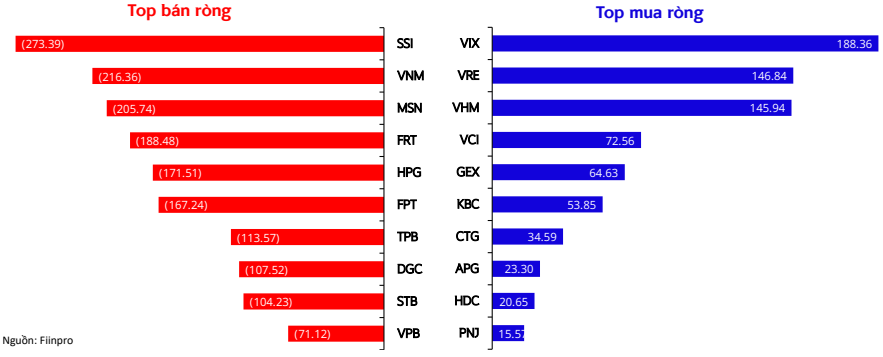
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	20,000	4.4	1.0	16.6	81	326.8	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	29,650	-0.3	-0.8	6.8	43	258.9	
VIC	VinGroup	Bất động sản	59,700	2.9	4.9	47.2	18	462.3	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	29,350	1.6	-0.2	2.4	33	65.1	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	52,000	1.2	2.6	13.0	(3)	29.4	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	20,000	0.8	-0.2	1.5	(6)	116.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	27,950	1.6	0.2	13.4	(7)	250.4	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	53,000	3.3	2.9	32.5	(3)	624.2	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	30,900	1.0	-3.0	6.9	(21)	202.1	
HDB	HDBank	Ngân hàng	22,450	1.6	-1.3	-12.0	(31)	128.8	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,400	0.5	-1.8	6.9	(67)	36.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	26,050	0.2	-1.0	1.0	(50)	79.3	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,450	0.5	-3.2	-6.0	(68)	48.8	
NVL	Novaland	Bất động sản	10,350	0.5	0.0	1.0	(74)	40.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	12,450	0.0	0.4	34.8	(53)	445.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	52,000.0	1.2	2.6	13.0	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	29,350.0	1.6	-0.2	2.4	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,750.0	6.7	17.0	31.0	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,700.0	-0.4	-7.9	-6.4	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	6,210.0	-1.1	0.3	4.7	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,450.0	0.5	-3.2	-6.0	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	20,000.0	0.8	-0.2	1.5	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	33,400.0	0.5	-1.8	6.9	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	54,000.0	0.0	-1.5	-6.3	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	45,000.0	1.0	-0.3	-4.3	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/1/2025	1,882.9	2,323.3	-440.5
3/31/2025	1,696.8	2,975.6	-1,278.8
3/28/2025	1,660.1	2,064.4	-404.3
3/27/2025	1,379.4	1,442.7	-63.2
3/26/2025	1,290.3	1,804.0	-513.7
3/25/2025	1,750.3	2,152.5	-402.2
3/24/2025	1,616.3	2,336.6	-720.3
3/21/2025	2,714.6	3,664.2	-949.6
3/20/2025	1,904.5	3,312.8	-1,408.4
3/19/2025	2,327.6	3,733.2	-1,405.6
3/18/2025	1,864.4	2,299.2	-434.8
3/17/2025	1,943.8	1,738.6	205.2
3/14/2025	2,734.7	2,961.8	-227.1
3/13/2025	2,532.0	2,378.9	153.0
3/12/2025	1,760.9	2,594.7	-833.8
3/11/2025	1,964.6	2,178.6	-214.0

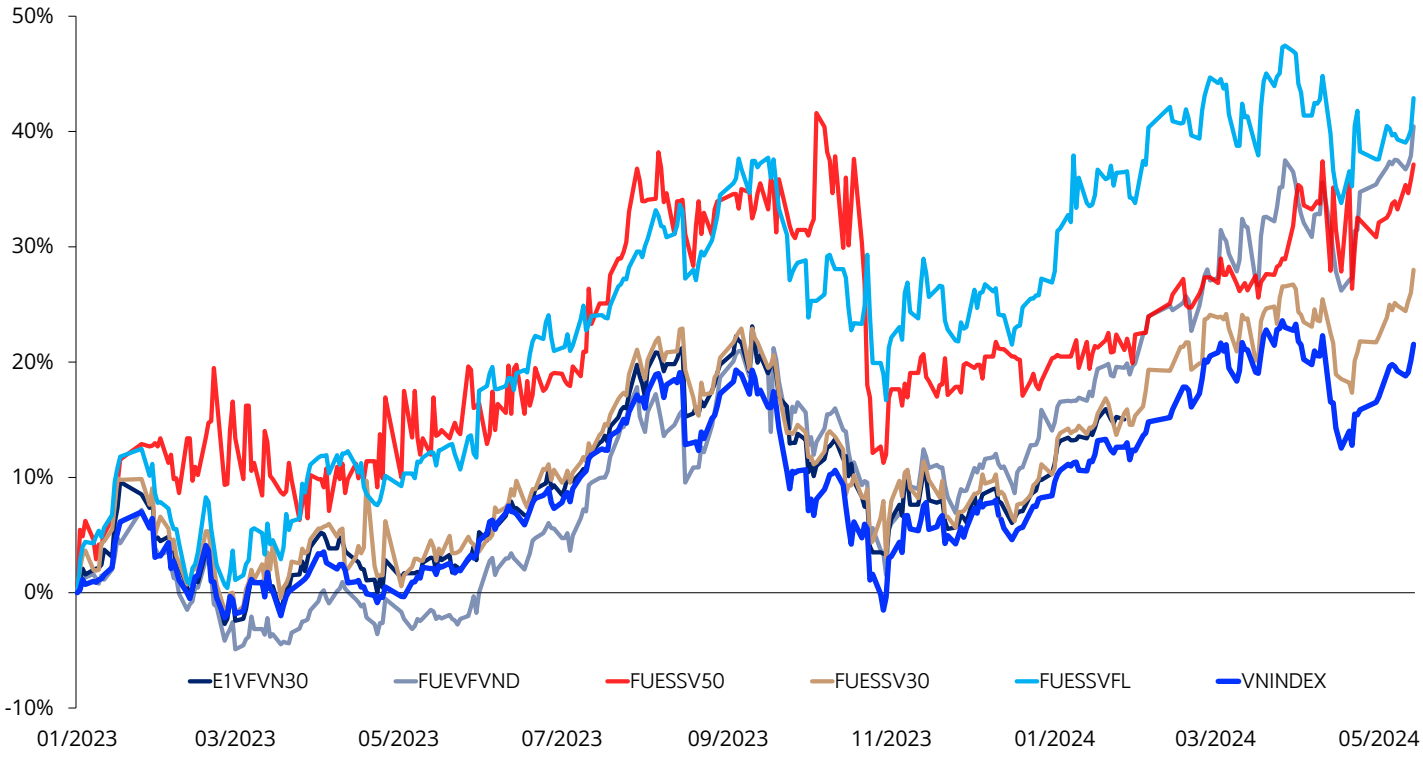
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,810	0.0%	0.3%	1.4%	629,300	15.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,380	0.4%	-0.4%	1.4%	8,400	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	23,300	0.0%	1.7%	5.4%	90,100	2.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,840	0.0%	-2.6%	-5.0%	190,400	6.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	18,170	0.4%	-0.7%	1.4%	89,900	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,950	0.4%	0.5%	1.5%	9,100	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,530	0.8%	1.2%	1.5%	4,100	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,500	-2.9%	6.7%	11.8%	2,300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	9,220	1.3%	1.9%	2.8%	600	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,130	0.6%	-2.2%	1.1%	7,100	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,840	1.7%	0.7%	5.6%	6,600	0.1	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,410	0.0%	-2.8%	-5.3%	11,500	0.2	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,190	-0.2%	-1.0%	-5.3%	4,400	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,880	n.a	-4.2%	-5.5%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,400	0.0%	-7.4%	-2.1%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	235.4	(316,054)	(871,465)	6.4	13.2	1.0	2.02	1.6	10.2	62.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	-	-	9.6	23.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	17.3	(17,995)	(40,105)	9.3	19.1	0.9	2.26	1.3	8.4	82.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	450.5	(339,796)	(476,187)	2.2	16.0	0.9	2.13	1.8	11.7	81.6
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	4.2	14.9	0.9	1.67	1.6	11.4	46.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.8	-	-	6.4	16.4	0.9	1.79	1.6	10.3	61.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	30.8	-	77,176	8.0	14.8	1.0	1.90	1.7	10.9	66.2
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	21.8	49.9	0.8	1.78	1.6	11.5	48.6
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	73.3	18,429	45,160	7.7	18.7	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.9	-	(12,053)	1.1	19.7	0.9	1.38	1.5	15.4	38.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.2	-	-	12.6	21.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.5	(8,222)	(8,222)	4.0	17.7	1.0	2.09	1.8	11.6	82.0
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-6.9	27.4	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.0	n.a	n.a	n.a	n.a	0.9	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities